

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2018/HS-ST

Ngày: 26-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên toà:*
Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại hội trường UBND xã LL, thị xã C, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST -HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Đức Th, sinh năm 1979.

Nơi cư trú : Nhà số 5, Ngõ HC, khu dân cư TH 3, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh ; giới tính : nam ; tôn giáo : không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Bùi Đức T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L ; tiền án : Bản án số 21/2017/HSST của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong án phí ngày 28/6/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2018, tiền sự : không ; bị bắt tạm giữ ngày 21-3-2018 ; bị bắt tạm giam từ ngày 23-3-2018 ; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà 45, đường ĐK, khu dân cư TH 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

- Người tham gia tố tụng khác :

+ *Người làm chứng:* Anh Lê Xuân T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu dân cư TH 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa..

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21-3-2018, Bùi Đức Th đi bộ đến số nhà 45, đường ĐK, khu dân cư TH 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Thấy nhà anh Nguyễn Văn H có cửa xếp sắt ngoài cùng mở, chỉ có lớp cửa kính bên trong khép. Quan sát thấy xung quanh không có ai nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà anh H để bán lấy tiền tiêu sài. Th đi vào mở cửa kính thấy trên kệ gỗ tivi đối diện cửa ra vào có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và 01 điều khiển tivi Samsung, Th lấy chiếc điện thoại và điều khiển tivi đút vào túi quần trái và đi ra. Đúng lúc này anh H đi đón con về tới cửa và phát hiện nên đã bắt giữ Th cùng tang vật giao nộp cho Công an thị xã Chí Linh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá số 205/KLĐG ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Chí Linh kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu gold, dung lượng 64GB kiểu máy MKQQ2KH/A, số seri FK1R3P15GRYD tại thời điểm ngày 21/3/2018 còn giá trị là: 5.850.000đ; 01 điều khiển ti vi Sam sung màu đen phiên bản FA01 tại thời điểm ngày 21/3/2018 còn giá trị là 120.000đ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt còn giá trị là 5.970.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Chí Linh đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H toàn bộ các tài sản trên. Anh H đã nhận được tài sản và không yêu cầu bồi thường khoản nào khác.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 27/QĐ-VKS-CL ngày 06-4-2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố Bùi Đức Th về tội " trộm cắp tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Th phạm tội " trộm cắp tài sản ". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Bùi Đức Th từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/3/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về án phí của vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Đức Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21-3-2018, tại số nhà 45, đường ĐK, khu dân cư TH 1, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Bùi Đức Th có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và 01 điều khiển tivi Samsung, tổng trị giá tài sản 5.970.000đ.

Hành vi của bị cáo Bùi Đức Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp vì mục đích tư lợi. Lợi dụng anh H không có nhà bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Th khẩn khai nhận tội, ăn năn hối lỗi với hành vi của mình do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo

có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L được Hội đồng bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo còn được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Bùi Đức Th đã bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù theo bản án số 21/2017/HSST ngày 11-4-2017. Bị cáo đã chấp hành xong án phí ngày 28-6-2017, chấp hành xong 09-02-2018 nhưng chưa được xóa án tích nên xác định bị cáo có nhân thân xấu. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém nên cần cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung : Bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo,

[6]. Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt nên không đặt ra xem xét.

[7]. Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Th phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Đức Th 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21-3-2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự, về vật chứng : Không đặt ra xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Luật phí và lệ phí ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Đức Th phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Đức Th có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương ;
- VKSND thị xã Chí Linh;
- VKS tỉnh Hải Dương ;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng